

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACOS QUỐC TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VINACOS QUỐC TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INTERNATIONAL VINACOS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: IN VINACOS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108391013

3. Ngày thành lập: 07/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21, ngách 2, ngõ 371, phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983664851

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác Chi tiết: - Sản xuất bộ đồ ăn bằng sứ và các vật dụng khác trong nhà và nhà vệ sinh - Sản xuất các sản phẩm cách điện và các đồ đặc cố định trong nhà cách điện bằng gốm - Sản xuất các sản phẩm trong phòng thí nghiệm, hoá học và các sản phẩm công nghiệp - Sản xuất chai, lọ, bình và các vật dụng tương tự cùng một loại được sử dụng cho việc vận chuyển và đóng gói hàng hoá - Sản xuất đồ nội thất bằng gốm	2393
2.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396

3.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ giấy cát) - Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thùng... - Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xen lu lô - Sản xuất vật liệu cách âm khoáng như: Sản xuất len xỉ, len đá, len khoáng tương tự, chất khoáng bón cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thấm âm - Sản xuất các sản phẩm từ khoáng khác như: Mica và các sản phẩm từ mica, than bùn, than chì (không phải sản phẩm điện) - Sản xuất các sản phẩm từ asphalt và nguyên liệu tương tự, ví dụ chất dính asphalt, xỉ than - Sợi các bon và graphit và các sản phẩm từ sợi các bon (trừ các thiết bị điện)	2399
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
5.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
6.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
7.	In ấn	1811
8.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
9.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
10.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp như: Các nhà máy lọc dầu, Các xưởng hoá chất - Xây dựng đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống...; xây dựng đập và đê - Xây dựng đường hầm - Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời - Thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy	4290
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
15.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
16.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
17.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663
19.	Bán buôn tổng hợp	4690
20.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
22.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
23.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
24.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
25.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn - Thu gom, tái chế, xử lý chất thải	3900
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
27.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng các đường ống với khoảng cách dài, mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông; xây dựng đường ống và hệ thống nước; hệ thống nước thải; nhà máy xử lý nước thải; các trạm bơm; nhà máy năng lượng; khoan nguồn nước	4220
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toà nhà; Thử độ ẩm và các công việc thử nước; Chống ẩm các toà nhà - Các công việc dưới bề mặt	4390
33.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
34.	Đúc sắt, thép	2431
35.	Đúc kim loại màu	2432

36.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
37.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
38.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
39.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
40.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
41.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
43.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
46.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
47.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
48.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
51.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
52.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
53.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường - Quan trắc, phân tích môi trường, đánh giá tác động môi trường - Phát triển, chuyển giao công nghệ sản xuất thân thiện với môi trường, công nghệ môi trường - Tư vấn, đào tạo, cung cấp thông tin về môi trường	7490
54.	Cho thuê băng, đĩa video	7722

55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển	7730
56.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
57.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
58.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

59.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thăm tra thiết kế xây dựng công trình - Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế cơ - điện công trình dân dụng, công nghiệp - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế các công trình điện - Thiết kế chống mối công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình dân dụng và công nghiệp - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện công trình, đường dây tải điện và trạm biến áp - Giám sát công tác khảo sát địa chất, địa hình công trình - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và hạ tầng kỹ thuật - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu đường - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp - Khảo sát, thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp - Khảo sát địa chất, trắc địa công trình, thiết kế công trình giao thông - Khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn - Khảo sát thiết kế cơ điện các công trình xây dựng, công trình cơ giới hóa mỏ - Tư vấn, lập, thăm tra tổng dự toán, dự toán chi phí xây dựng phù hợp với từng bước thiết kế xây dựng - Tư vấn đấu thầu; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng - Chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	7110
60.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
61.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
62.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
63.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
64.	Cho thuê xe có động cơ	7710
65.	Bán buôn thực phẩm	4632
66.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
67.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
68.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932

69.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
70.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
71.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Hai mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG THỊ HỒNG HẠNH	Số 21, ngách 2, ngõ 371, phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	8,000	034183007101	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	8,000		
2	BÙI ANH QUÝ	Thôn Liên Tỉnh, Xã Nam Hồng, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	0,250	036089002258	
			Tổng số	5.000	50.000.000	0,250		
3	TRẦN TRỌNG HỌC	Thôn Nghinh Tiên, Xã Nguyệt Đức, Huyện Yên Lạc, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	0,750	026054000030	
			Tổng số	15.000	150.000.000	0,750		
4	TRẦN TRỌNG NGUYỄN	Số 21, ngách 2, ngõ 371, phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.815.000	18.150.000.000	90,750	026084001382	
			Tổng số	1.815.000	18.150.000.000	90,750		
5	PHẠM THANH QUÝ	Cụm 4, Xã Long Xuyên, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	0,250	001093001041	
			Tổng số	5.000	50.000.000	0,250		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN TRỌNG NGUYỄN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *24/08/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *026084001382*

Ngày cấp: *12/01/2016*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 21, ngách 2, ngõ 371, phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 21, ngách 2, ngõ 371, phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội